TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2023/HS-PT
Ngày 02 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Dũng
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang
Ông Phạm Văn Toàn

***- Thư ký phiên tòa*:**Bà Trần Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 do có kháng nghị của VKSND tỉnh P đối với Bản án hình sơ thẩm số 09/2023/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh P.

Bị cáo bị kháng nghị:

1-VŨ ĐÌNH V, sinh năm 1990 tại xã M, huyện Đ, tỉnh P; nơi cư trú: Khu 8 xã M, huyện Đ, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông : Vũ Anh T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1961; có vợ: Đỗ Thị Đ, sinh năm 1992 và 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại bản án số 03/2023/HSST ngày 12/01/2023, TAND huyện B, tỉnh L xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: " Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 191- BLHS.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/11/2022, đến ngày 27/11/2022 chuyển tạm giam.Ngày 28/3/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã M, huyện Đ, tỉnh P. (Có mặt)

2- VŨ HỒNG M, sinh năm 1992 tại xã M, huyện Đ, tỉnh P; nơi cư trú: Khu 7 xã M, huyện Đ, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông : Vũ Hồng Q (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; có vợ: Nguyễn Thị Thúy P, sinh năm 1994 và 02 người con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/11/2022 đến ngày 27/11/2022.Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã M, huyện Đ, tỉnh P.(Vắng mặt lần thứ 02 không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 12 giờ 30 phút, ngày 21/11/2022, Tổ công tác thuộc Cơ quan CSĐT - Công an huyện H đang làm nhiệm vụ trên đường QL2D tại khu vực cây xăng thuộc địa bàn khu 7 xã Đ, huyện H, tỉnh P phát hiện Vũ Hồng M *(Sinh năm 1992, trú tại khu 7 xã M, huyện Đ, tỉnh P)* đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 19E1-089.15 chở theo một bao tảixác rắn màu xanh được bọc trong túi nilon màu trắng trong suốt có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng để kiểm tra. M tự nguyện giao nộp bao tải trên, bên trong có 02 hộp cát tông nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài. Trong đó:

- Hộp thứ nhất có kích thước 42cm x 39cm x 28cm được dán kín bằng băng dính, mở ra bên trong có 01 khối hình thang kích thước 18cm x 37cm x 26cm x 35cm, bên ngoài bọc lớp giấy màu vàng in chữ nước ngoài, trong khối hình thang có 50 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu, mỗi vật đều có đường kính ngoài 3,5cm, dài 26cm được liên kết với nhau bằng băng dính màu trắng dán xung quanh, tại 01 góc vuông của khối hình thang có 01 đoạn dây dẫn, phần dưới của các vật hình trụ tròn đều có đoạn dây dẫn.

- Hộp thứ hai có kích thước 42cm x 39cm x 29cm được dán kín, mở ra bên trong có 01 khối hình thang kích thước 18cm x 37cm x 26cm x 35cm, bên ngoài bọc lớp giấy màu vàng in chữ nước ngoài, trong khối hình thang có 50 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu, mỗi vật đều có đường kính ngoài 3,5cm, dài 26cm được liên kết với nhau bằng băng dính quấn quanh, tại 01 góc vuông của khối hình thang có 01 đoạn dây dẫn, phần dưới của các vật hình trụ tròn đều có đoạn dây dẫn.

M khai nhận các vật hình trụ tròn trong 02 hộp cát tông trên đều là pháo hoa nổ mua về để sử dụng bằng hình thức đốt. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với M, thu giữ và niêm phong 02 khối hình thang gửi giám định. Ngoài ra còn thu giữ của M: 01 bao tải xác rắn màu xanh, 01 túi nilon màu trắng trong suốt, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen BKS 19E1-089.15 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh bên trong lắp sim số 0963.454.321.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H, M khai nhận số pháo hoa nổ trên mua của Vũ Đình V *(Sinh năm 1990, trú tại khu 8 xã M, huyện Đ, tỉnh P)* vào ngày 20/11/2022.Căn cứ vào lời khai của M, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Vũ Đình V tại khu 8 xã M, huyện Đ, tỉnh P. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật nào. V thừa nhận việc bán pháo hoa nổ cho M vào ngày 20/11/2022. Ngoài ra V khai còn tàng trữ pháo hoa nổ tại nhà kho của công ty TNHH Yến Ngọc ở khu công nghiệp phía Nam thuộc thôn Bình Sơn, xã V, TP Y, tỉnh Y. Ngày 21/11/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện H đã tiến hành khám xét khẩn cấp địa điểm trên và thu giữ:

- 01 bao tải xác rắn màu xanh bên trong có 01 hộp bìa cát tông được bọc bằng giấy nhiều màu sắc in chữ nước ngoài kích thước 42cm x 39cm x 29cm, mở ra bên trong có 01 khối hình thang kích thước 18cm x 37cm x 26cm x 35cm, bên ngoài bọc giấy màu vàng in chữ nước ngoài, trong khối hình thang có 50 vật

hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu, mỗi vật đều có đường kính ngoài 3,5cm, dài 26cm được liên kết với nhau bằng băng dính màu trắng quấn xung quanh, tại 01 góc vuông của khối hình thang có 01 đoạn dây dẫn, phần dưới của các vật hình trụ tròn đều có đoạn dây dẫn.

- 01 bao tải xác rắn màu xanh bên trong có 01 hộp bìa cát tông được bọc bằng giấy nhiều màu sắc kích thước 41cm x 38cm x 29cm, mở ra bên trong có 01 khối hình thang kích thước 18cm x 37cm x 26cm x 35cm, bên ngoài bọc giấy màu vàng in chữ nước ngoài, trong khối hình thang có 50 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu, mỗi vật đều có đường kính ngoài 3,5cm, dài 26cm được liên kết với nhau bằng băng dính màu trắng quấn xung quanh, tại 01 góc vuông của khối hình thang có 01 đoạn dây dẫn, phần dưới của các vật hình trụ tròn đều có đoạn dây dẫn.

V còn tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen bên trong lắp sim số 0353.153.321.

Ngày 22/11/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện H đã trưng cầu giám định đối với các khối hộp thu giữ của M và V. Tại bản Kết luận giám định số 1621/KLGĐ ngày 24/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P kết luận:

"Mẫu vật thu của Vũ Hồng M sinh năm 1992, HKTT: khu 7 xã M, huyện Đ, tỉnh P: 02 khối hình thang đều có kích thước 18cm x 37cm x 26cm x 35cm, bên ngoài được bọc lớp giấy màu vàng và có in chữ nước ngoài, bên trong 02 khối hình thang mỗi khối đều có 50 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu, được liên kết với nhau đều là ***pháo hoa nổ****(có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng rít, tiếng nổ và tạo hiệu ứng màu sắc trong không gian). Tổng khối lượng của 02 khối hình thang là 14,4kg.*

"Mẫu vật thu của Vũ Đình Vsinh năm 1990, trú tại khu 8 xã M, huyện Đ, tỉnh P: 02 khối hình thang đều có kích thước 18cm x 37cm x 26cm x 35cm, bên ngoài được bọc lớp giấy màu vàng và có in chữ nước ngoài, bên trong 02 khối hình thang mỗi khối đều có 50 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu, được liên kết với nhau đều là ***pháo hoa nổ****(có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng rít, tiếng nổ và tạo hiệu ứng màu sắc trong không gian). Tổng khối lượng của 02 khối hình thang là 13,75kg.*

Pháo hoa nổ được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 3 của Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng pháo".

Ngày 27/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện H đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Vũ Đình V, Vũ Hồng M về tội "Buôn bán hàng cấm" và "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại Điều 190 và Điều 191- BLHS đồng thời tiến hành điều tra làm rõ toàn bộ nội dung vụ án như sau:

Do có nhu cầu mua pháo hoa nổ về để bán kiếm lời trong dịp tết Nguyên Đán nên khoảng giữa tháng 10/2022, Vũ Đình V đi lên cửa khẩu Cốc Lếu thuộc TP L, tỉnh L để tìm mua pháo hoa nổ. Tại đây, V gặp và mua của một người đàn ông (V không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 04 hộp cát tông bên trong chứa pháo hoa nổ với giá 4.500.000 đồng. Do thường xuyên chở hàng cho Công ty TNHH

Yến Ngọc, địa chỉ ở khu Công nghiệp phía Nam thuộc thôn Bình Sơn, xã V, TP Y, tỉnh Y nên sau khi mua được pháo, V thuê xe ô tô của một người đàn ông (V không quen biết lái xe và không nhớ BKS xe) mang số pháo trên về cất giấu tại gian nhà kho công ty Yến Ngọc với mục đích để ai hỏi mua sẽ bán. Do là anh em họ nên khi biết V có pháo hoa nổ bán, sáng ngày 20/11/2022 M sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu samsung lắp sim số 1963454321 của mình gọi tới số điện thoại 0353.153.321 của V hỏi mua 02 hộp, V đồng ý. Khoảng 22 giờ ngày 20/11/2022, M điều khiển xe mô tô BKS 19E1-089.15 đến địa chỉ của Công ty Yến Ngọc gặp V. Tại đây, V bán cho M 02 hộp cát tông được đúc sẵn trong một bao tải xác rắn màu xanh, trong mỗi hộp đều chứa một dàn pháo hoa nổ loại 50 quả với giá 3.500.000 đồng/hộp, tổng 7.000.000 đồng. Do không có tiền nên M xin nợ, khi nào có sẽ trả, V đồng ý. M buộc 02 hộp pháo vừa mua vào phía sau rồi điều khiển xe định mang về nhà ở xã M, huyện Đ. Khi đi đến nghĩa trang thuộc khu 7 xã M, sợ mang về nhà bị phát hiện do nhà của M đang được cho Công ty Tự Lập thuê nên M mang bao tải chứa pháo giấu ở trong nghĩa trang rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến trưa ngày 21/11/2022, M điều khiển xe mô tô BKS 19E1-089.15 đến khu vực cất giấu pháo, buộc bao tải pháo vào xe rồi điều khiển xe định mang số pháo trên về nhà vợ ở thôn Đồng Tâm, xã Phú Thịnh, huyện Yên Bình, tỉnh Y. Khi đi đến khu vực cây xăng thuộc địa bàn khu 7 xã Đ, huyện H, tỉnh P thì bị Tổ công tác thuộc Cơ quan CSĐT - Công an huyện H phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên. Số pháo còn lại V cất giấu tại nhà kho của Công ty TNHH Yến Ngọc chưa kịp bán đã bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh P đã Quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 56; điều 38 - BLHS (đối với bị cáo V); điểm c khoản 1 điều 191; điểm i,s khoản 1 điều 51; khoản 1,2,5 điều 65 - BLHS (đối với bị cáo M); điểm a,c khoản 1, khoản 2 điều 47 – BLHS; khoản 2, điểm a,c khoản3 điều 106; khoản 1, 2 điều 135; khoản 2 điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1- Về tội danh:

-Tuyên bố bị cáo Vũ Đình V phạm tội " Buôn bán hàng cấm".

-Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng M phạm tội " Tàng trữ hàng cấm"

2- Về hình phạt:

-Xử phạt bị cáo Vũ Đình V 18 (Mười tám) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù của bản án số 03/2023/HSST ngày 12/01/2023 của TAND huyện B, tỉnh L với hình phạt của bản án này. Buộc bị cáo Vũ Đình V phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/11/2022 đến ngày 10/11/2022 và thời gian bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến ngày 28/3/2023. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

-Xử phạt bị cáo Vũ Hồng M 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/4/2023).

Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật

Tại quyết định kháng nghị số 257/KN-VKS-P7 ngày 26/5/2023 của VKSND tỉnh P đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa một phần án sơ thẩm số 09/2023/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh P theo hướng tăng hình phạt tù đối với bị cáo Vũ Đình V và truy thu của bị cáo VũHồng M 7000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước..

Tại phiên tòa phúc thẩm: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định kháng nghị và đề nghị: Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P.

Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh P.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình Vtừ 24 đến 27 tháng tù, truy thu số tiền 7000.000 đồng (Bảy triệu đồng) của bị cáo Vũ Hồng M để sung quỹ nhà nước.

Lời sau cùng bị cáo V trình bày: Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng nghị của VKSND tỉnh P trong hạn luật định được xem xét, giải quyết.

[2]Về tội danh:

Với hành vi phạm tội như trên, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh P xét xử bị cáo Vũ Đình V về tội " Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự; bị cáo Vũ Hồng M về tội " tàng trữ hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của VKSND tỉnh P, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1]Bị cáo Vũ Đình V bán trái phép 14,4 kg pháo hoa nổ cho Vũ Hồng M, ngoài ra còn tàng trữ 02 hộp pháo hoa nổ với khối lượng 13,75 kg mục đích bán kiếm lời nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng là 28,15 kg. Bị cáo bị xét xử vềtội " Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, thuộc loại tội nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân xấu: Tại bản án số 03/2023/HSST ngày 12/01/2023 TAND huyện B, tỉnh L xử phạt bịc áo 01 năm 06 tháng tù về tội " Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Như vậy, xem xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như tội phạm mà bị cáo V thực hiện nghiêm trọng hơn bị cáo M. Tội phạm bị cáo V thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng, trong khi tội phạm bị cáo M thực hiện là tội ít nghiêm trọng. Nhân thân bị cáo V xấu trong khi bị cáo M có nhân thân tốt nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo bằng với mức án của bị cáo M là chưa

phù hợp, chưa đánh giá hết tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo V, chưa thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật cũng như không có sự phân hóa trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

Mặc dùtại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu là giấy xác nhận của UBND phường Thái Học thành phố Y, tỉnh Y thể hiện bị cáo đã ủng hộ số tiền 05 triệu đồng tặng quà nạn nhân bị nhiễm chất độc hóa học nhân kỷ niệm 76 năm ngày thương binh liệt sỹ (27/7/1947 – 27/7/2023) nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS nhưng cấp phúc thẩm vẫn cần phải sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Vũ Đình V là phù hợp.

[3.2]Về xử lý vật chứng: Bản án sơ thẩm thể hiện bị cáo Vũ Đình V bán 14,4 kg pháo hoa nổ cho Vũ Hồng M với giá 7 triệu đồng. Do bị cáo M chưa có tiền nên nợ lại. Đây là khoản tiền sử dụng vào việc phạm tội nhưng tòa án cấp sơ thẩm không đề cập xử lý trong bản án là chưa đúng quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, vì vậy cấp phúc thẩm cần truy thu số tiền này của bị cáo M mới phù hợp với quy định của pháp luật

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tăng hình phạt đối với bị cáo V là phù hợpnên HĐXX cân nhắc mức hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm akhoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P.

Sửa một phầnbản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh P.

[2] Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 56; điều 38 Bộ luật hình sự.

- Về tội danh:

-Tuyên bố bị cáo Vũ Đình V phạm tội " Buôn bán hàng cấm".

- Về hình phạt:

-Xử phạt bị cáo Vũ Đình V 20 (Hai mươi) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù của bản án số 03/2023/HSST ngày 12/01/2023 của TAND huyện B, tỉnh L với hình phạt của bản án này. Buộc bị cáo Vũ Đình V phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 38(Ba mươi tám) tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/11/2022 đến ngày 10/11/2022 và thời gian bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến ngày 28/3/2023. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng:: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Truy thu số tiền 7000.000 đồng (Bảy triệu đồng) của bị cáo Vũ Hồng M để sung quỹ nhà nước.

[4]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận
- VKSND tỉnh P;
- TAND H. H;
- VKSND H. H;;
- Công an H. H;
- Chi cục THADS H. H;
- TB UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tiến Dũng

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Việt **Vũ Anh Tuấn** **Phạm Văn Toàn**